

— Ban thi đua trung ương có nhiệm vụ giúp Trung ương Đảng và Chính phủ : nghiên cứu đặt các danh hiệu và tiêu chuẩn thi đua, xét tuyển lựa các anh hùng, nghiên cứu các chính sách đối với anh hùng, chiến sĩ thi đua ; theo dõi và chỉ đạo việc thi hành chính sách đối với anh hùng và chiến sĩ thi đua, nắm danh sách và hoạt động của các anh hùng.

— Bộ Quốc phòng và Bộ Công an chịu trách nhiệm quản lý mọi mặt các anh hùng, nắm danh sách và hoạt động của các chiến sĩ thi đua thuộc các lực lượng vũ trang nhân dân, hướng dẫn thi hành cụ thể chính sách này trong các lực lượng vũ trang nhân dân. Riêng đối với anh hùng và chiến sĩ thi đua là dân quân, tự vệ và công an xã thì các Bộ nói trên chịu trách nhiệm chủ yếu về mặt bồi dưỡng, nâng cao trình độ.

— Các Bộ và Tổng cục chịu trách nhiệm quản lý mọi mặt các anh hùng, nắm danh sách và hoạt động của các chiến sĩ thi đua thuộc các cơ sở do trung ương trực tiếp quản lý và bảo đảm việc thi hành chính sách này trong phạm vi phụ trách, đồng thời phối hợp với Ủy ban hành chính địa phương tổ chức tốt việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ thuật cho các anh hùng và chiến sĩ thi đua thuộc ngành mình ở các địa phương.

— Ủy ban hành chính tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm quản lý mọi mặt các anh hùng, nắm danh sách và hoạt động của các chiến sĩ thi đua do địa phương trực tiếp quản lý và bảo đảm việc thi hành chính sách này trong phạm vi quản lý, kể cả dân quân, tự vệ và công an xã; đồng thời có trách nhiệm theo dõi hoạt động của các anh hùng và chiến sĩ thi đua ở các cơ sở do trung ương quản lý đóng ở địa phương mình.

Các đoàn thể nhân dân (công đoàn, thanh niên, phụ nữ) cần phối hợp với các ngành và các địa phương ; phát hiện kịp thời những điển hình mới của phong trào thi đua, qua đó mà tuyển lựa anh hùng, chiến sĩ thi đua ; tổ chức tốt việc quản lý các anh hùng và chiến sĩ thi đua ; chăm lo việc giáo dục, động viên và đời sống của anh hùng và chiến sĩ thi đua ; đồng thời theo dõi, giúp đỡ các ngành và các địa phương chấp hành tốt chính sách này.

Hội đồng Chính phủ giao cho Ban thi đua trung ương và các ngành liên quan trách nhiệm tổ chức việc phổ biến, giải thích và hướng dẫn thi hành chính sách này.

Hà-nội, ngày 3 tháng 2 năm 1968

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## NGHỊ ĐỊNH số 32-CP ngày 29-2-1968 về việc thống nhất công tác đăng ký hộ tịch, hộ khẩu và thống kê dân số.

### HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

*Để cải tiến hơn nữa công tác đăng ký hộ tịch và hộ khẩu, giảm bớt những phiền phức không cần thiết cho nhân dân trong việc đăng ký hộ tịch, hộ khẩu ;*

*Để bảo đảm cung cấp cho các cơ quan Nhà nước những số liệu chính xác về nhân khẩu, hộ khẩu trong việc lập và chỉ đạo thực hiện kế hoạch Nhà nước tổ chức thực hiện các chính sách và pháp luật của Nhà nước về các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội nhằm tăng cường hiệu lực công tác quản lý của Nhà nước, đáp ứng kịp thời những nhu cầu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ;*

*Theo đề nghị của các ông Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ;*

*Căn cứ vào nghị quyết của Hội nghị thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 7 tháng 12 năm 1967.*

### NGHỊ ĐỊNH

**Điều 1.** — Nay thống nhất việc đăng ký hộ tịch và đăng ký hộ khẩu vào một sổ duy nhất gọi là sổ đăng ký hộ tịch, hộ khẩu.

**Điều 2.** — Sổ đăng ký hộ tịch, hộ khẩu là cơ sở duy nhất để tất cả các ngành, các cấp khai thác số liệu, lập các biểu báo thống kê dân số sử dụng trong mọi mặt công tác kế hoạch và quản lý của Nhà nước.

Những số liệu về dân số dựa vào những nguồn tài liệu khác sổ này đều không có giá trị.

**Điều 3.** — Việc đăng ký, cấp giấy chứng nhận về hộ tịch, hộ khẩu, việc quản lý sổ và cung cấp các số liệu về dân số do những cơ quan sau đây đảm nhiệm :

— Ở nông thôn, do Ủy ban hành chính xã, thị trấn đảm nhiệm. Ủy ban hành chính xã, thị trấn phải cử một cán bộ chuyên trách công tác này.

— Ở thành thị, do Ủy ban hành chính thành phố, khu phố, thị xã đảm nhiệm với sự giúp đỡ

của các cơ quan công an cùng cấp. Ủy ban hành chính có thể ủy nhiệm cho cơ quan công an phụ trách hẳn công tác đăng ký hộ khẩu.

**Điều 4.** — Bộ Công an chỉ đạo các Ủy ban hành chính về công tác hộ tịch và hộ khẩu.

Bộ Công an và Tổng cục Thống kê quy định mẫu sổ, chế độ bảo quản và sử dụng sổ đăng ký hộ tịch, hộ khẩu, quy định các thể thức báo cáo thống kê dân số và hướng dẫn Ủy ban hành chính các cấp thi hành.

**Điều 5.** — Việc thống nhất đăng ký hộ tịch, hộ khẩu và việc lập sổ đăng ký hộ tịch, hộ khẩu sẽ thi hành thống nhất trên miền Bắc kể từ ngày 1 tháng 7 năm 1968.

**Điều 6.** — Những quy định về việc lập sổ đăng ký hộ tịch, về nhiệm vụ chỉ đạo công tác hộ tịch của Bộ Nội vụ ghi trong bản điều lệ đăng ký hộ tịch ban hành kèm theo nghị định số 4-CP ngày 16-1-1961 và những quy định về việc lập sổ hộ khẩu ghi trong điều lệ đăng ký hộ khẩu ban hành kèm theo nghị định số 104-CP ngày 27-6-1964 sẽ hết hiệu lực thi hành.

**Điều 7.** — Bộ Nội vụ có nhiệm vụ bàn giao công tác hộ tịch (tài liệu, sổ sách, biên chế) cho Bộ Công an và hướng dẫn việc bàn giao công tác hộ tịch ở các địa phương.

**Điều 8.** — Các ông Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 29 tháng 2 năm 1968

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### CHỈ THỊ số 15-TTg/VG ngày 8-2-1968 về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào vệ sinh yêu nước, chống Mỹ.

Trong 2 năm qua, phong trào vệ sinh yêu nước, chống Mỹ đã phát triển rộng khắp và đã thu được nhiều thành tích.

Phong trào làm hố xí hai ngăn ủ phân tại chỗ, xây giếng nước hợp vệ sinh phát triển mạnh

mẽ : tính đến giữa năm 1967, ở nông thôn, số hố xí hai ngăn làm thêm được gấp 9 lần, số đã làm trong 10 năm trước ; số hố xí này đã cung cấp thêm cho sản xuất nông nghiệp hàng chục vạn tấn phân bắc mỗi năm. Số giếng nước làm thêm được bằng 55% tổng số giếng đã có từ trước, nhờ đó đã tiết kiệm cho nhân dân hàng triệu ngày công gánh nước. Theo báo cáo, ba tỉnh Quảng-bình, Quảng-ninh, Hải-dương và khu vực Vinh-linh đã làm xong mỗi gia đình một hố xí hai ngăn ; các tỉnh Hà-bắc, Vinh-phúc đã hoàn thành trước thời hạn kế hoạch phát triển giếng nước.

Ở miền núi, phong trào dời chuồng gia súc xa nhà phát triển mạnh. Theo báo cáo, các tỉnh Yên-bái, Bắc-thái đã hoàn thành việc dời chuồng gia súc xa nhà ở ; nhiều tỉnh khác cũng đã làm được phần lớn việc dời chuồng gia súc xa nhà ở.

Một số thành phố đã cải tạo hố xí thùng thành hố xí hai ngăn, ủ phân kín tại chỗ, hoặc thành hố xí tự hoại, bán tự hoại, và đã xây đủ giếng nước hợp vệ sinh cho công nhân và nhân viên dùng.

Việc tiêm chủng, uống thuốc phòng dịch được đẩy mạnh hơn trước. Các tỉnh, thành phố như Hà-nội, Hải-phòng, Quảng-ninh, Nam-hà và một số ngành công nghiệp, kiến trúc đã tiêm chủng và cho uống thuốc phòng dịch 90% đến 95% số người phải được tiêm chủng, uống thuốc phòng dịch.

Trong hoàn cảnh có chiến tranh, những kết quả trên đây đã góp phần quan trọng vào việc bảo vệ sức khỏe và cải thiện đời sống của nhân dân, cải tạo những phong tục tập quán thiếu vệ sinh trong nhân dân, góp phần đẩy mạnh sản xuất và chiến đấu.

Phong trào vệ sinh yêu nước, chống Mỹ tuy phát triển mạnh nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu do Trung ương đề ra. Phong trào phát triển không đều, bên cạnh một số địa phương hoàn thành kế hoạch xây giếng nước hoặc hố xí hai ngăn trước thời hạn thì một số nơi khác lại đạt kế hoạch thấp như Hà-tây, Vinh-phúc và một số cơ quan, xí nghiệp trong việc làm hố xí hai ngăn ; như Cao-băng, Lạng-son trong việc dời chuồng gia súc xa nhà ở ; như Nam-hà, Hà-tây trong việc đào giếng nước. Phong trào làm nhà tắm nói chung còn kém, nhất là ở các tỉnh miền núi và một số xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường.

Chất lượng hố xí, giếng nước, nhà tắm chưa tốt. Việc sử dụng chưa hợp vệ sinh. Hố xí chưa kín, chưa khô, chưa sạch. Nhân dân còn lấy phân tươi ra để bón ruộng. Có nơi đã có giếng